

## ***Robiquetia*** Gaudich. 1829

Trên thế giới có 40 giống, Việt Nam có 3.

### **1** *Robiquetia pachyphylla* (Rchb.f.) Garay 1972

**Đồng danh:** *Aerides pachyphylla* Rchb. f. 1880; *Cleisocentron collettianum* (King & Pantl.) Garay 1972; *Robiquetia fuerstenbergiana* (Schltr.) Schltr. 1913.



Ảnh: Orchidfoto.com



Ảnh: Orchidfoto.com

**Tên Việt:** Lỗ bì (PHH), Túi chùy (TH).

**Mô tả:** Phong lan, thân ngắn 10-15 phân, lá dài 10-15 phân cứng. Chùm hoa dài 10-15 phân, hoa 10-15 chiếc, to 5-6 ly, nở vào mùa Xuân.

**Nơi mọc:** Vị Xuyên, Hà Giang.

### **2** *Robiquetia spatulata* (Blume) J.J. Sm. 1912

**Đồng danh:** *Aerides densiflorum* (Lindl.) Wall. ex Hook.f. 1890; *Cleisostoma robustum* Guillaumin 1930; *Pomatocalpa densiflorum* (Lindl.) Tang & F.T.Wang 1951; *Saccolabium acutilabrum* Gagnep. 1932.



Ảnh: Nguyễn minh Đức



Ảnh: Nguyễn minh Đức

**Tên Việt:** Lỗ bì Phú Quốc (PHH), Túi chùy thìa (TH).

**Mô tả:** Phong lan, thân đơn, lá to bản và dài 15-20 phân. Chùm hoa dài 10-15 phân hoa mọc dày, tô-7 ly, nở vào mùa Thu-Đông.

**Nơi mọc:** Hà Giang, Quảng Ninh, Lương Sơn, Hà Tĩnh, Phú Quốc.



Ảnh: Nguyễn vũ Khôi

### 3 *Robiquetia succisa* (Lindl.) Seidenf. & Garay 1972

**Đồng danh:** *Pomatocalpa virginale* (Hance) J.J. Sm. 1912; *Robiquetia paniculata* (Lindl.) J. J. Sm. 1912; *Uncifera buccosa* (Rchb.f.) Finet ex Guillaumin 1930.



Ảnh: Chu xuân Cảnh



Ảnh: Chu xuân Cảnh

**Tên Việt:** Lỗ bì cắt (PHH), Túi chùy thắt (TH).

**Mô tả:** Phong lan thân đơn dài 20-30 phân, lá rủ xuống dài 13 x 2 phân. Chùm hoa dài 15-20 phân, hoa 6-7 ly, nở vào mùa Hạ-Thu.

**Nơi mọc:** Lạc Sơn, Hòa Bình, Cúc Phương, Ninh Bình.